TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2017/HNGĐ-ST.
Ngày 14/8/2017.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi.
Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.
- Đại diện VKSND huyện Cư Jút *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2017 tại Phòng xử án -Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 31/2017/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2017 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/6/2017;Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2017/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2017/QĐST-HNGĐ ngày 03/8/2017 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Hữu Thị Liền, sinh năm 1987 - có mặt.
Địa chỉ: Thôn 10, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.
2/ Bị đơn: Anh Dương Minh Đức, sinh năm 1982 - có mặt.
Địa chỉ: Thôn 10, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/02/2017, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất, biên bản hòa giải tại TAND huyện Cư Jút và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Hữu Thị Liền trình bày:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức chung sống như vợ chồng từ năm 2007, đến ngày 22/4/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, việc kết hôn trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Đến năm 2016 thì gia đình xảy ra mâu thuẫn là do anh Đức thường hay nghi ngờ ghen tuông và đánh đập vô cớ, khi anh Đức nhậu nhẹt xay xỉn thường nhớ về chuyện cũ hay nhắc đi nhắc lại nhiều lần nên chị Liền, anh Đức thường xuyên cãi vả lẫn nhau. Chị Liền và anh Đức đã sống ly thân từ ngày 09/02/2017 cho đến nay. Xét

thấy không còn tình cảm với anh Đức, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy chị Hữu Thị Liền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Minh Đức.

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức có hai con chung: Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009 và Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011. Chị Liền có nguyện vọng nuôi con chung Dương Thị Xuân Thu đến tuổi trưởng thành và giao con chung là Dương Anh Việt Quốc cho anh Đức trông nom, chăm sóc giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Chị Liền không yêu cầu anh Đức đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án chị Liền có nguyện vọng thay đổi quyền nuôi con chung là giao con chung Dương Thị Xuân Thu cho anh Đức trông nom, chăm sóc giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Chị Liền xin được nuôi con chung là Dương Anh Việt Quốc đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Đức đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Liền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 08/3/2017, biên bản đối chất, biên bản hòa giải tại TAND huyện Cư Jút và tại phiên tòa bị đơn anh Dương Minh Đức trình bày:

Anh Dương Minh Đức thống nhất các ý kiến trên của chị Liền cụ thể:

-*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đức và chị Liền chung sống như vợ chồng từ năm 2007, đến ngày 22/4/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, việc kết hôn trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống rất hạnh phúc. Anh Đức cũng thừa nhận đến năm 2016 thì gia đình xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Liền thay đổi tình cảm, suốt ngày online trên mạng nên không chăm sóc chồng, con và anh Đức cũng hay ghen tuông . Nay chị Liền xin ly hôn thì anh Đức đồng ý ly hôn với chị Liền.

- *Về con chung:* Anh Đức và chị Liền có hai con chung: Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009 và Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011. Anh Đức không đồng ý giao các con chung cho chị Liền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Đức có đơn xin được nuôi hai con chung là Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009; Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Đức không yêu cầu chị Liền đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

-*Về tài sản chung, nợ chung:* Anh Đức không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Hữu Thị Liền giữ nguyên quan điểm ban đầu: Về quan hệ hôn nhân yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Dương Minh Đức; về con chung chị Liền có nguyện vọng nuôi con chung là Dương Anh Việt Quốc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao con chung là Dương Thị Xuân Thu cho anh Đức trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).Chị Liền không yêu cầu anh Đức đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung chị Liền không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa anh Dương Minh Đức vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh Đức đồng ý ly hôn với chị Hữu Thị Liền; về con chung: anh Đức không đồng ý giao các con chung cho chị Liền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Đức không yêu cầu chị Liền đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung anh Đức không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- *Về tố tụng:*

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự được quy định tại Điều 48, Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán xác định đúng quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án, tư cách tham gia tố tụng. Thẩm phán đã tiến hành thu thập đầy đủ các biện pháp thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Phiên tòa được mở lại đúng thành phần, thời gian, địa điểm ghi trong Quyết định hoãn phiên tòa quy định tại Điều 63 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX xét xử đúng trình tự, công khai, độc lập theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã nghiêm túc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- *Về nội dung:* Xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị Liền là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử :

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hữu Thị Liền.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hữu Thị Liền được ly hôn với anh Dương Minh Đức.

Về con chung: Giao con chung Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011 cho chị Hữu Thị Liền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao con chung Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009 cho anh Dương Minh Đức trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức không ai yêu cầu đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Hữu Thị Liền yêu cầu Tòa án giải quyết đối với bị đơn anh Dương Minh Đức cụ thể: về quan hệ hôn nhân chị Liền xin được ly hôn với bị đơn anh Dương Minh Đức; về con chung xin được nuôi con chung là Dương Anh Việt Quốc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao con chung là Dương Thị Xuân Thu cho anh Đức trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Đức đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: chị Liền không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là" Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Dương Minh Đức là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Thôn 10, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Về pháp luật nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức chung sống như vợ chồng từ năm 2007, đến ngày 22/4/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Chị Liền và anh Đức kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Liền và anh Đức là hợp pháp, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi kết hôn chị Liền và anh Đức chung sống rất hạnh phúc. Đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là anh Đức hay kiếm chuyện ghen tuông và có đánh đập vô cớ, khi nhậu nhẹt và say xỉn thường nhắc chuyện cũ nên to tiếng cãi vả với nhau. Anh Đức vẫn không chịu sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, anh Đức thừa nhận quá trình chung sống, giữa anh Đức và chị Liền có phát sinh mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân là có thật, chị Liền đã thay đổi tình cảm, suốt ngày online trên mạng nên không chăm sóc chồng, con và anh cũng hay ghen tuông. Chị Liền và anh Đức đã ly thân từ ngày 09/02/2017 cho đến nay. Nay chị Liền xin ly hôn thì anh Đức đồng ý ly hôn với chị Liền.

Tuy nhiên trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Tòa án đã hòa giải giữa các đương sự để duy trì quan hệ hôn nhân cùng nhau xây dựng gia đình và nuôi dạy con chung nhưng chị Liền và anh Đức không đồng ý đoàn tụ gia đình và vẫn giữ nguyên quan điểm của mình. Tại phiên tòa hôm nay anh Đức đồng ý ly hôn với yêu cầu của chị Liền. Xét thấy giữa chị Liền, anh Đức có sự mâu thuẫn, có hành vi vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã thể hiện tại địa phương nơi chị Liền và anh Đức cư trú giữa hai người trong quan hệ hôn nhân đã mâu thuẫn từ khi

chị Liền và anh Đức cùng đi bán bảo hiểm nhân thọ Hanwha Lifi Việt Nam là có thật nhưng do chị Liền không tham gia sinh hoạt hội phụ nữ và cũng không trình báo tại địa phương nên địa phương không có hướng giải quyết (Bl 65,66). Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hữu Thị Liền.

Về con chung: Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức có hai con chung Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009 và Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011. Chị Liền và anh Đức đều dành quyền nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành. Chị Liền và anh Đức không yêu cầu các bên cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét về chứng cứ thu nhập kinh tế của các bên: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy chị Liền đã cung cấp cho Tòa án các giấy tờ liên quan đến việc thu nhập cá nhân bán hàng mỹ phẩn online và giấy xác nhận là nhân viên của Công ty TNHH Phát Thuận Hưng tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thuộc Công ty TNHH bảo hiểm Hanwha Lifi Việt Nam và bản kê thu nhập hàng tháng/năm (bl 46) ; anh Đức đã cung cấp cho Tòa án Quyết định công nhận chức danh Trưởng ban công tác mặt trận thôn và bản kê thu nhập hàng tháng/năm (bl 41). Các chứng cứ của các bên đều làm việc, có thu nhập và lời khai hoàn toàn tự nguyện, thống nhất, được các bên thừa nhận tại phiên tòa, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án công nhận tình tiết này không phải chứng minh.

Xét yêu cầu của chị Liền đồng ý giao con chung là Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009 cho anh Đức trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), phù hợp với lời khai cháu Thu có nguyện vọng được ở với anh Đức (bl 24), phù hợp với lời khai của anh Đức và cũng có đơn xin được nuôi dưỡng các con chung Dương Thị Xuân Thu, mặt khác anh Đức làm việc có thu nhập là có căn cứ nên HĐXX cần giao con chung là Dương Thị Xuân Thu cho anh Đức trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Đối với con chung Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011 chị Liền xin được nuôi con chung là cháu Quốc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) thì anh Đức không đồng ý giao con chung là cháu Quốc cho chị Liền nuôi dưỡng và anh Đức cũng có đơn xin được nuôi cháu Quốc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Đức cho rằng vì lý do các con chung cần phải ở chung, không nên chia rẽ hai chị em, bản sắc dân tộc là nếu người vợ bỏ đi thì sẽ không được nuôi con nên anh Đức không đồng ý giao con chung là Dương Anh Việt Quốc cho chị Liền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và tại phiên tòa anh Đức cũng không có chứng cứ, chứng minh thể hiện chị Liền không có đủ năng lực và khả năng nuôi con chung. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị Liền xin được nuôi con chung là Dương Anh Việt Quốc là có căn cứ, vì lý do chị Liền là mẹ ruột của bé Dương Anh Việt Quốc, là người đủ năng lực trách nhiệm hành vi dân sự không bị hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên (Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình), trong khi đó chị Liền có thu nhập, mặt khác cháu Quốc còn nhỏ, đến ngày xét xử

cháu Quốc mới (06 tuổi 04 tháng 07 ngày) cần có sự chăm sóc của mẹ để phát triển toàn diện, tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nêu rõ:

"2. Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".

Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 58; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Dương Anh Việt Quốc cho chị Liền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành.

Đối với nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung chị Liền không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Đức cũng không yêu cầu gì đối với nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Hữu Thị Liền phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hữu Thị Liền.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hữu Thị Liền được ly hôn với anh Dương Minh Đức.

Về con chung: Giao con chung Dương Anh Việt Quốc, sinh ngày 07/4/2011 cho chị Hữu Thị Liền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao con chung Dương Thị Xuân Thu, sinh ngày 25/10/2009 cho anh Dương Minh Đức trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức không ai yêu cầu đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Hữu Thị Liền và anh Dương Minh Đức không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Hữu Thị Liền phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003261 ngày 22/02/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- *Quyền kháng cáo bản án:* Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- UBND xã Thạch Lâm, Bảo Lâm, Cao Bằng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

VÕ THỊ NHI